

Số: 14/KH LĐLĐ

Gò Vấp, ngày 04 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH
Tổ chức Hội thi trực tuyến
“Tìm hiểu kiến thức, pháp luật về An toàn vệ sinh lao động” năm 2023

Thiết thực hưởng ứng Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) gắn với Tháng Công nhân lần thứ 15 - năm 2023, nhằm trang bị kiến thức, pháp luật về ATVSLĐ cho cán bộ công đoàn, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động (CNVC-LĐ), Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động quận Gò Vấp tổ chức Hội thi trực tuyến “Tìm hiểu kiến thức, pháp luật về An toàn vệ sinh lao động” năm 2023 trong cán bộ, đoàn viên công đoàn, CNVC-LĐ với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường trang bị kiến thức pháp luật, kỹ năng hoạt động cho cán bộ Công đoàn các cấp nhằm thực hiện tốt chức năng đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho CNVC-LĐ.
2. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức và sự tuân thủ pháp luật về ATVSLĐ cho người lao động, người sử dụng lao động góp phần thực hiện kiểm soát các nguy cơ, rủi ro và biện pháp cải thiện điều kiện làm việc; chăm sóc sức khỏe người lao động, hạn chế tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.
3. Nội dung thi tập trung các vấn đề liên quan trực tiếp pháp luật về ATVSLĐ ảnh hưởng đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động. Kết quả công khai, minh bạch, kịp thời.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN DỰ THI

1. Đối tượng tham gia

Cán bộ, đoàn viên công đoàn, CNVC-LĐ tại các công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động Quận.

2. Nội dung

Các quy định trong Luật An toàn vệ sinh lao động 2015, Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001 sửa đổi, bổ sung năm 2013 và một số văn bản hướng dẫn của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

3. Hình thức

- Hội thi được tổ chức dưới hình thức trắc nghiệm trực tuyến;
- Thí sinh tham gia dự thi sẽ chọn đáp án đúng để trả lời trắc nghiệm 20 câu hỏi chính và trả lời 01 câu hỏi phụ với nội dung “*Dự đoán chính xác số người*

tham gia dự thi” (Lưu ý điền đầy đủ, chính xác các thông tin cá nhân để Ban Tổ chức thuận tiện tổng hợp và trao giải).

- Các câu hỏi thi trắc nghiệm được đăng tải trên trang website của Liên đoàn Lao động Quận (www.congdoanquangovap.org.vn) trong mục **“Kiến thức của bạn”** và qua đường link trên các nhóm zalo CĐCS để thí sinh thuận tiện tham gia hội thi.

4. Thời gian tổ chức hội thi

Hội thi sẽ diễn ra từ ngày **10/4/2023** đến **10/5/2023**.

III. BAN TỔ CHỨC HỘI THI

*** Ban Tổ chức**

- 1- Đ/c Đào Thị Hồng Hạnh, QUV, Chủ tịch LĐLĐ quận, Trưởng ban;
- 2- Đ/c Phạm Văn Tài, Phó Chủ tịch LĐLĐ quận, Phó ban TT;
- 3- Đ/c Trần Thị Bích Thuận, Phó Chủ tịch LĐLĐ quận, Phó ban.

*** Bộ phận giúp việc**

- 1- Đ/c Huỳnh Ngọc Thiện, Cán bộ LĐLĐ quận;
- 2- Đ/c Trần Thị Ngọc Diễm, Cán bộ LĐLĐ quận;
- 3- Đ/c Nguyễn Thùy Linh, Kế toán LĐLĐ quận;
- 4- Đ/c Hồ Thị Trâm Ngọc, Cán bộ LĐLĐ quận;
- 5- Đ/c Trần Vũ Minh Hương, Cán bộ LĐLĐ quận;
- 6- Đ/c Nguyễn Thị Kim Tuyến, Cán bộ LĐLĐ quận;
- 7- Đ/c Nguyễn Huyền Thương, Cán bộ LĐLĐ quận.

IV. BAN GIÁM KHẢO

- Thường trực Liên đoàn Lao động Quận.
- Lãnh đạo Phòng Lao động Thương binh Xã hội Quận.

V. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

- Ban Tổ chức sẽ trao giải cho các đơn vị có đông đoàn viên công đoàn, CNVC-LĐ tham gia. Các thí sinh có câu trả lời đúng và dự đoán gần hoặc chính xác số người tham gia hội thi được trao các giải như sau:

1. Giải nhất: 01 giải;
2. Giải nhì: 02 giải;
3. Giải ba: 03 giải;
4. Giải khuyến khích: 04 giải;
5. Giải phong trào: 05 giải.

- Dự kiến hội thi sẽ được trao giải thưởng trong dịp tổng kết Tháng Công nhân lần thứ 15 - năm 2023.

VI. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Chính sách pháp luật

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, bộ đề thi trực tuyến. Tham mưu thành lập Ban Tổ chức, Ban Giám khảo.
- Dự trù kinh phí tổ chức, cơ cấu giải thưởng và mức khen thưởng hội thi.
- Tổng hợp danh sách thí sinh tham gia hội thi, trình và đề xuất các cá nhân đạt giải thưởng theo cơ cấu phân bổ.
- Tham mưu khen thưởng các công đoàn cơ sở trực thuộc có thành tích trong vận động đoàn viên công đoàn, CNVC-LĐ tham gia hội thi.

2. Tuyên giáo

- Tổ chức triển khai kế hoạch hội thi đến các công đoàn cơ sở trực thuộc.
- Đăng bộ đề thi lên Cổng thông tin điện tử của Liên đoàn Lao động quận và các group zalo CĐCS.
- Công khai danh sách thí sinh đạt giải website, fanpage Liên đoàn Lao động quận Gò Vấp.

3. Ban Tài chính

- Dự trù và quyết toán toàn bộ kinh phí tổ chức và trao giải hội thi.

4. Văn phòng

- Ban hành Quyết định và công tác khen thưởng hội thi.
- Phối hợp với Chính sách Pháp luật triển khai hội thi, theo dõi tiến độ, số lượng thí sinh tham gia dự thi, vận động các công đoàn cơ sở trực thuộc tham gia hội thi.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Hội thi trực tuyến “Tìm hiểu kiến thức, pháp luật về An toàn vệ sinh lao động” năm 2023 của Liên đoàn Lao động quận Gò Vấp. Đề nghị Ban chấp hành CĐCS quan tâm triển khai và vận động cán bộ, đoàn viên công đoàn, CNVC-LĐ tích cực hưởng ứng tham gia. Các thông tin cần trao đổi, vui lòng liên hệ bộ phận CSPL Liên đoàn Lao động Quận (Đ/c **Huỳnh Ngọc Thiện** - điện thoại 02838.942.919) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Thường trực LĐLĐ Thành phố;
- Ban CSPL LĐLĐ Thành phố;
- BCH Công đoàn cơ sở;
- Thành viên Ban tổ chức;
- Lưu: VT, LĐ.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Đào Thị Hồng Hạnh

BỘ CÂU HỎI HỘI THI ATVSLĐ NĂM 2023

Câu 1: Mục tiêu của phong trào “*Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động*” là gì?

- a. Cơ quan, đơn vị ngày càng xanh, sạch và đẹp.
- b. Đảm bảo cho điều kiện và môi trường khu vực sản xuất được cải thiện hơn, bớt ô nhiễm.
- c. Nâng cao văn hóa an toàn trong sản xuất, giúp cho người lao động càng thêm yêu mến, gắn bó với đơn vị cơ sở, phấn khởi nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm và hiệu quả công tác.
- d. Tất cả các mục tiêu trên.

Đáp án: d (Chỉ thị 05/TLĐ ngày 24/4/1996)

Câu 2: Nghị quyết 10c/NQ-BCH ngày 12/01/2017 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về nâng cao hiệu quả công tác an toàn, vệ sinh lao động của tổ chức công đoàn trong tình hình mới đề ra chỉ tiêu nào dưới đây?

- a. 100% cán bộ công đoàn làm công tác an toàn vệ sinh lao động cấp trên cơ sở được huấn luyện về công tác an toàn vệ sinh lao động.
- b. 100% cán bộ công đoàn chủ chốt của các công đoàn cơ sở ở doanh nghiệp thuộc ngành nghề có nguy cơ cao được huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động.
- c. 100% doanh nghiệp thuộc ngành nghề có nguy cơ cao thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên.
- d. Các đáp án trên.

Đáp án: d

Câu 3: Đối tượng tập thể được xét tặng Bằng khen chuyên đề “*Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ*” hàng năm là:

- a. Công đoàn cơ sở.
- b. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.
- c. Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
- d. Công đoàn ngành Trung ương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc TLĐ.

Đáp án: a (Tiết 2, mục 1, phần I, HD2443/HD-TLĐ ngày 12/12/2018 và công văn 396/TLĐ ngày 19/3/2018)

Câu 4: Điểm nào sau đây **không** thuộc nghĩa vụ của người lao động theo quy định?

- a. Chấp hành nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm ATVSLĐ.
- b. Tham gia đoàn điều tra Tai nạn lao động tại doanh nghiệp.
- c. Sử dụng và bảo quản các phương tiện bảo vệ cá nhân đã được trang cấp.
- d. Tuân thủ các giao kết về ATVSLĐ trong hợp đồng lao động.

Đáp án: b (K2, Đ6, Luật ATVSLĐ)

Câu 5: Tuyên truyền, phổ biến hoặc huấn luyện cho người lao động quy định, nội quy, quy trình về ATVSLĐ, biện pháp phòng, chống yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc có liên quan đến công việc, nhiệm vụ được giao là trách nhiệm của ai?

- a. Người sử dụng lao động.
- b. Người làm công tác ATVSLĐ.

- c. Người làm công tác y tế.
- d. An toàn vệ sinh viên.

Đáp án: a (K7, Đ16, Luật ATVSLĐ)

Câu 6: Các doanh nghiệp không hoạt động trong các ngành nghề có nguy cơ cao về TNLĐ sử dụng bao nhiêu lao động trở lên phải thành lập phòng an toàn, vệ sinh lao động hoặc bố trí ít nhất 2 người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động theo chế độ chuyên trách?

- a. 300 lao động
- b. 500 lao động.
- c. 700 lao động.
- d. 1000 lao động.

Đáp án: d (Điểm c, K2, Đ36, NĐ39/2016/NĐ-CP)

Câu 7: Những trường hợp nào sau đây, người lao động **không** được hưởng chế độ từ người sử dụng lao động khi bị tai nạn lao động?

- a. Tai nạn do người lao động cố ý tự hủy hoại sức khỏe của bản thân.
- b. Tai nạn do người lao động sử dụng ma túy.
- c. Tai nạn do mâu thuẫn của chính nạn nhân với người gây ra tai nạn mà không liên quan đến việc thực hiện công việc, nhiệm vụ lao động.
- d. Cả 3 trường hợp trên.

Đáp án: d (Điểm c, K1, Đ40, Luật ATVSLĐ và K6, Đ11, TT26/2017/TT-BLĐTBXH)

Câu 8: Các công việc nào sau đây cấm sử dụng người lao động từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi?

- a. Sản xuất, kinh doanh cồn, rượu, bia, thuốc lá, chất tác động đến tinh thần hoặc chất gây nghiện khác.
- b. Sản xuất, sử dụng hoặc vận chuyển hóa chất, khí gas, chất nổ.
- c. Phá dỡ các công trình xây dựng.
- d. Tất cả các công việc trên.

Đáp án: d (Đ147, Bộ Luật Lao động 2019)

Câu 9: Phương án xử lý sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng quy định tại Khoản 1 Điều 19 Luật An toàn, vệ sinh lao động gồm các nội dung nào?

- a. Lực lượng tham gia xử lý sự cố tại chỗ và nhiệm vụ của từng thành viên tham gia; lực lượng hỗ trợ từ các cơ sở sản xuất, kinh doanh lân cận; Cách thức, trình tự xử lý sự cố.
- b. Phương tiện kỹ thuật phải có theo quy định của pháp luật chuyên ngành.
- c. Thiết bị đo lường cần thiết dùng trong quá trình xử lý sự cố (theo quy định hiện hành của pháp luật về đo lường).
- d. Tất cả các đáp án trên.

Đáp án: d (K1, Đ8, NĐ39/2016/NĐ-CP)

Câu 10: Theo quy định việc bồi dưỡng bằng hiện vật được tính theo định suất hàng ngày và có giá trị bằng tiền tương ứng theo các mức nào?

- a. Mức 1: 5.000 đồng; Mức 2: 10.000 đồng; Mức 3: 15.000 đồng; Mức 4: 20.000 đồng.

b. Mức 1: 10.000 đồng; Mức 2: 15.000 đồng; Mức 3: 20.000 đồng; Mức 4: 25.000 đồng.

c. Mức 1: 15.000 đồng; Mức 2: 20.000 đồng; Mức 3: 25.000 đồng; Mức 4: 30.000 đồng.

d. Mức 1: 20.000 đồng; Mức 2: 25.000 đồng; Mức 3: 30.000 đồng; Mức 4: 35.000 đồng.

Đáp án: b (Điểm a, K2, Đ2, TT04/2014/TT-BLĐTBXH)

Câu 11: Thế nào là tai nạn lao động?

a. Tai nạn lao động là tai nạn gây tổn thương cho bất kỳ bộ phận, chức năng nào của cơ thể hoặc gây tử vong cho người lao động, xảy ra trong quá trình lao động, gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ lao động.

b. Tai nạn lao động là tai nạn gây tổn thương cho người lao động có tỷ lệ thương tật từ 5 đến 10%.

c. Tai nạn lao động là tai nạn gây tổn thương cho người lao động trong quá trình lao động sản xuất.

Đáp án: a (Điều 3 Luật ATVSLĐ)

Câu 12: Nguyên tắc an toàn đối với thiết bị cầm tay?

a. Bảo quản và bảo dưỡng thiết bị tốt.

b. Sử dụng công cụ phù hợp với công việc; sử dụng phương tiện bảo vệ cá nhân đúng cách và phù hợp.

c. Kiểm tra thiết bị trước khi sử dụng; vận hành thiết bị theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

d. Cả a, b, c

Đáp án: d

(Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7996-1:2009 (IEC 60745-1:2006) về Dụng cụ điện cầm tay truyền động bằng động cơ - An toàn

Thông tư số 14/2014/TT-BXD ngày 05/9/2014 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia An toàn trong Xây dựng)

Câu 13: Các yếu tố nào sau đây là yếu tố có hại có thể gây bệnh nghề nghiệp cho người lao động trong quá trình sản xuất?

a. Bức xạ và phóng xạ.

b. Tiếng ồn và nguồn nhiệt.

c. Tiếng ồn và độ rung.

d. Cả a và c

Đáp án: d

(Thông tư số 15/2016/TT-BYT ngày 15/5/2016 của Bộ Y tế quy định Danh mục bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội và hướng dẫn chẩn đoán, giám định bệnh nghề nghiệp)

Câu 14: Việc đầu tiên khi tiến hành sơ cứu ban đầu do bị bỏng nhiệt, ta nên thực hiện biện pháp nào?

a. Dùng kem đánh răng bôi vào vùng vị bỏng.

b. Ngâm rửa hoặc tưới rửa phần da bị bỏng bằng nước mát.

c. Băng kín vùng bị bỏng.

d. Tất cả các biện pháp trên.

Đáp án: b (TLLĐVN. Sổ tay An toàn vệ sinh viên. Hà Nội 2018)

Câu 15: Tác hại của rung toàn thân đối với sức khỏe người lao động là gì?

- a. Gây tổn thương cơ bắp.
- b. Làm tổn thương hệ thần kinh, nội tạng.
- c. Ảnh hưởng đến thị giác và tiền đình.
- d. Cả a, b, c

Đáp án: d (PGS.TS.Nguyễn An Lương. Bảo hộ lao động. Nhà Xuất bản Lao động. Hà Nội, 2012)

Câu 16: Luật an toàn vệ sinh lao động 2015 quy định mỗi tổ sản xuất trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh phải có ít nhất bao nhiêu an toàn vệ sinh viên kiêm nhiệm trong giờ làm việc?

- a. 01 An toàn vệ sinh viên.
- b. 02 An toàn vệ sinh viên.
- c. 03 An toàn vệ sinh viên.

Đáp án: a (K1, Đ74, Luật ATVSLĐ)

Câu 17: Ai ban hành Quyết định thành lập và Quy chế hoạt động của mạng lưới An toàn vệ sinh viên?

- a. Ban chấp hành công đoàn cơ sở.
- b. Ban chấp hành công đoàn cơ sở thống nhất với người sử dụng lao động.
- c. Người sử dụng lao động thống nhất ý kiến với Ban chấp hành công đoàn cơ sở (nếu cơ sở sản xuất, kinh doanh đã thành lập Ban chấp hành công đoàn cơ sở).

Đáp án: c (K1, Đ74, Luật ATVSLĐ)

Câu 18: Giám sát việc thực hiện tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình, nội quy an toàn, vệ sinh lao động, phát hiện những thiếu sót, vi phạm về an toàn, vệ sinh lao động, những trường hợp mất an toàn, vệ sinh của máy, thiết bị, vật tư, chất và nơi làm việc là quyền, trách nhiệm của cơ quan/bộ phận nào?

- a. Bộ phận y tế.
- b. An toàn, vệ sinh viên.
- c. Công đoàn cơ sở.
- d. Cả 3 đáp án trên đều đúng.

Đáp án: b

Câu 19: Luật phòng cháy và chữa cháy quy định khi có cháy yêu cầu nào được ưu tiên sử dụng cho chữa cháy?

- a. Mọi nguồn nước chữa cháy.
- b. Mọi nguồn nước và các vật liệu chữa cháy.
- c. Các vật liệu chữa cháy phải được ưu tiên sử dụng cho chữa cháy.
- d. Mọi nguồn nước và các vật dụng khác.

Đáp án: b (Đ35, Luật PCCC)

Câu 20: Chất nguy hiểm về cháy, nổ?

- a. Là chất lỏng, chất khí, chất rắn dễ cháy, nổ.
- b. Là chất lỏng, chất khí, chất rắn hoặc hàng hoá, vật tư dễ xảy ra cháy nổ.
- c. Là chất lỏng, chất khí, chất rắn, hoặc máy móc dễ xảy ra cháy, nổ.
- d. Các chất có tính chất đặc biệt nguy hiểm về cháy nổ như xăng, dầu, khí đốt, hóa lỏng.

Đáp án: b (Đ3, Luật PCCC)